

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 11-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiên Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Út

2. Ông Nguyễn Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh L; sinh năm: 1990, tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Mỹ P, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Văn C (chết); họ và tên mẹ: Bùi Thị S (sống); Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đồng Thị Cẩm N – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang (có mặt)

Người bị hại: Anh Lâm Thành Đ, sinh ngày: 11/9/2007; Địa chỉ: ấp Mỹ H, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Bà Trần Thị D (mẹ anh Đ), sinh năm: 1971; Địa chỉ: ấp Mỹ H, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Bùi Thị S, sinh năm: 1955; Địa chỉ: ấp Mỹ P, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H. (có mặt)

2. Ông Lê Tấn T, sinh năm: 1988; Địa chỉ: ấp 5, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Trọng N, sinh năm: 1997; Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

2. Chị Đoàn Thị Hồng N, sinh năm: 1990; Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Hòa M, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 28/11/2022, Nguyễn Minh L đi đến tiệm hớt tóc Trọng N tại ấp Mỹ H, xã Hòa M, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang do anh Đoàn Trọng N làm chủ để lấy rái tai, khi L đến tiệm thì anh N đang hớt tóc cho anh Lâm Thành Đ nên L ngồi cặp bên ghế anh Đ để chờ, lúc này L phát hiện và lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54 màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh của anh Đ để trên kệ, phía trước chỗ ngồi của L. Sau khi lấy trộm điện thoại L bỏ vào túi áo và đi ra ngoài lấy xe chạy đến Trung tâm y tế huyện Phụng Hiệp để rước mẹ ruột L là bà Bùi Thị S về nhà. Do điện thoại có cài mật khẩu nên L không mở máy được, trên đường về đến chợ Hòa M, L đưa điện thoại cho bà S vào cửa hàng điện thoại di động Tấn T do ông Lê Tấn T làm chủ để chạy lại chương trình mở khóa mật khẩu, vì không sửa được ngay nên điện thoại gửi lại cửa hàng để sửa.

Đến 15 giờ 17 phút, ngày 28/11/2022 anh Lâm Thành Đ đến Công an xã Hòa M trình báo sự việc bị mất trộm điện thoại di động, đến ngày 01/12/2022 Công an xã Hòa M mời L làm việc thì L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản số 54/2022/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54 cảm ứng màu đen, vỏ máy màu xanh tại thời điểm chiếm đoạt (28/11/2022) trị giá 4.415.167 đồng (bút lục 82-83).

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-HPH, ngày 12/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 6 tháng đến 9 tháng tù giam, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Người bào chữa cho bị cáo: thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và thống nhất với tình tiết giảm nhẹ là bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không biết chữ, bị cáo là lao động chính đang nuôi mẹ già con nhỏ, bị cáo trộm cắp điện thoại để cho con bị cáo sử dụng chỉ là hành vi bộc phát nhất thời, không có sự tính toán trước; bị cáo thuộc hộ nghèo, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua đó bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 6 tháng đến 9 tháng tù theo đề nghị của Viện kiểm sát nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại anh Lâm Thành Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nên không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự thì có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không ai có yêu cầu gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 13 giờ, ngày 28/11/2022 tại ấp Mỹ H, xã Hòa M, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Nguyễn Minh L đã lợi dụng lúc anh Lâm Thành Đ không trực tiếp quản lý tài sản, nên Nguyễn Minh L đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54 cảm ứng màu đen, vỏ máy màu xanh của anh Đ. Khi thực hiện hành vi của mình, bị cáo Nguyễn Minh L có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.415.167 đồng. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị án ở địa phương. Xét cần có mức án nghiêm

tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã ly hôn vợ đang nuôi con nhỏ là Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm: 2019 và mẹ bị cáo đã cao tuổi lại hay bị bệnh phải nằm viện điều trị. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Minh L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, là cũng đủ răn đe và cũng để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với bà Bùi Thị S tại thời điểm bị cáo L đưa điện thoại nhò đem vào cửa hàng điện thoại Tấn T để sửa thì bị cáo L không nói cho bà S biết điện thoại là do trộm cắp mà có, nên không xử lý là phù hợp

[6] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: không có

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc hộ nghèo, nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/7/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hòa M, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án

có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự”

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: không có

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn theo quy định của pháp luật

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người đại diện theo pháp luật của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Phụng Hiệp;
- THA huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng